TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 71/2023/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 15 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/TLST-DS, ngày 24 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng T: Bà D, chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền của bà D: Ông N, chức vụ Giám đốc Ngân hàng T - Chi nhánh Trà Vinh (Giấy ủy quyền số 3370/2022/QĐ-PL, ngày 26/12/2022; Người đại diện theo ủy quyền của ông N: Anh T - Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng T - Chi nhánh Trà Vinh; (Giấy ủy quyền số 31/2023/GUQ-CNTV, ngày 08/5/2023).

- *Bị đơn*: chị Nguyễn Thanh V, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Chị Nguyễn Thanh V tự nguyện trả cho Ngân hàng T thông qua Ngân hàng T chi nhánh Trà Vinh số tiền là 24.433.200 đồng *(Hai mươi bốn triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn, hai trăm đồng)*[(Trong này gốc là 18.243.300 đồng*(Mười tám triệu, hai trăm bốn mươi ba nghìn, ba trăm đồng*), lãi quá hạn 6.189.900 đồng*(Sáu triệu, một trăm tám mươi chín nghìn chín trăm đồng*)].

Về thời gian trả: Anh T với chị V tự nguyện thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C giải quyết theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 11/5/2023, chị V còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 628/2018-TTD, ngày 14/11/2018 chị V đã ký với Ngân hàng cho đến khi trả xong nợ gốc và lãi cho Ngân hàng T.

Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện nộp 610.800 đồng *(Sáu trăm, mười nghìn, tám trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng T không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng T 557.000 đồng *(Năm trăm, năm mươi bảy nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0013849, ngày 28/3/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang